

KẾ HOẠCH
Tổ chức kiểm tra cuối HKI, năm học 2024-2025

Căn cứ Công văn số 503/PGDDĐT-THCS ngày 14/12/2024 của Phòng GDĐT huyện Đại Lộc về việc Hướng dẫn thực hiện Kiểm tra cuối Học kì, năm học 2024-2025.

Căn cứ Kế hoạch giáo dục số 19/KH-TH & THCSĐC ngày 28/8/2024 của Trường TH & THCS Đại Chánh năm học 2024-2025.

Nay Cấp THCS trường TH & THCS Đại Chánh xây dựng Kế hoạch tổ chức Kiểm tra cuối kỳ I, năm học 2024-2025 cấp THCS với các nội dung cụ thể như sau:

1. Yêu cầu:

- Tổ chức kiểm tra, đánh giá cuối kì theo đúng hướng dẫn tại Chương II, Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT về quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông.

- Kiểm tra, đánh giá đảm bảo tính chính xác, toàn diện, công bằng, trung thực và khách quan; phù hợp với năng lực của học sinh, vì sự tiến bộ của học sinh và căn cứ vào yêu cầu cần đạt của chương trình được quy định theo từng môn học/nội dung/hoạt động; coi trọng việc động viên, khuyến khích sự cố gắng trong học tập và rèn luyện của học sinh; không kiểm tra đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của Chương trình giáo dục phổ thông.

- Bố trí thời gian kiểm tra phù hợp, đảm bảo không gây áp lực, quá tải đối với học sinh.

2. Thời điểm ôn tập, tổ chức kiểm tra

- Giới hạn chương trình: đến hết tuần thứ 15;
- Ôn tập: từ ngày 23/12/2024 đến 28/12/2024 (Tuần 16);
- Kiểm tra cuối kì I: Từ ngày 30/12/2024 đến ngày 12/01/2025 (có lịch KT riêng- PL2).

3. Nội dung, hình thức bài kiểm tra

3.1. Đối với môn Ngữ văn

a. Cấu trúc, nội dung đề kiểm tra:

Đề kiểm tra gồm 2 phần: Đọc hiểu và Viết.

- Phần Đọc hiểu: Ngữ liệu đọc hiểu là văn bản/đoạn trích có thể loại, nội dung đảm bảo yêu cầu cần đạt về đọc hiểu được quy định trong Chương trình tương đương với các văn bản/đoạn trích đã học tại thời điểm kiểm tra.

- Phần Viết: Giáo viên lựa chọn kiểu bài viết phù hợp với mục đích kiểm tra và yêu cầu cần đạt của phần Viết được quy định trong Chương trình tại thời điểm kiểm tra.



**Lưu ý:* Tránh dùng lại các văn bản/đoạn trích đã học trong sách giáo khoa để làm ngữ liệu trong đề kiểm tra ở phần Đọc hiểu và phần Viết.

b. Hình thức đề kiểm tra: Trắc nghiệm kết hợp với tự luận.

c. Mức độ nhận thức:

-Tổng tỉ lệ phần trăm điểm các mức độ nhận thức trong phần Đọc hiểu và phần Viết của đề kiểm tra đảm bảo như sau: nhận biết 40%, thông hiểu 30%, vận dụng từ 20% đến 30%, vận dụng cao không quá 10%.

-Tuỳ vào mức độ khó/dễ của nội dung ngữ liệu và các câu hỏi/yêu cầu trong đề kiểm tra, giáo viên linh hoạt cơ cấu số điểm, số lượng câu hỏi/yêu cầu trong phần Đọc hiểu và phần Viết.

-Về số điểm: phần Đọc hiểu 6.0 điểm, phần Viết 4.0 điểm.

-Về số lượng câu hỏi/yêu cầu:

+Phần Đọc hiểu: Đề kiểm tra cơ cấu số lượng câu hỏi/yêu cầu phù hợp với độ khó/dễ của đề; với số điểm, thời gian làm bài và tỉ lệ các mức độ nhận thức, thông hiểu, vận dụng.

+Phần Viết: Viết bài làm văn phù hợp với yêu cầu Viết được quy định trong Chương trình tại thời điểm kiểm tra; chú ý cơ cấu tỉ lệ phần trăm điểm các mức nhận biết, thông hiểu, vận dụng của bài viết tương ứng với phần Đọc hiểu sao cho tổng phần trăm điểm các mức độ nhận thức của đề kiểm tra đảm bảo quy định.

3.2. Đối với môn Tiếng Anh

Môn Tiếng Anh thực hiện việc kiểm tra và đánh giá theo hướng dẫn tại Công văn số 334/PGDĐT-THCS ngày 06/9/2024 của Phòng GDĐT về việc Hướng dẫn dạy học ngoại ngữ năm học 2024-2025.

3.3. Đối với các môn còn lại

a. Nội dung bài kiểm tra

Nội dung kiểm tra phù hợp với nội dung, thời lượng dạy học chương trình theo kế hoạch dạy học đến thời điểm kiểm tra, đánh giá; đảm bảo theo yêu cầu cần đạt của chương trình đối với từng môn học/nội dung/hoạt động. Cân đối nội dung kiểm tra trước và sau kiểm tra giữa kỳ, phân chia nội dung kiểm tra đảm bảo tỷ lệ thống nhất với hướng dẫn tập huấn dạy học Chương trình GDPT 2018 cho từng môn học.

b. Hình thức bài kiểm tra

- Đối với các môn đánh giá bằng nhận xét kết hợp với điểm số được thực hiện theo hình thức trắc nghiệm khách quan (TNKQ) kết hợp với tự luận. Tỉ lệ điểm của phần câu hỏi TNKQ từ 30% đến 50% (môn Toán: 30%; môn Tin, GDCD, Công nghệ: 50%; các môn KHTN, Nghệ thuật, GDĐP, HĐTN-HN: 40%). Khuyến khích giáo viên bộ môn thực hiện đa dạng các loại câu hỏi TNKQ (*trắc nghiệm nhiều lựa chọn, trắc nghiệm đúng sai và trắc nghiệm trả lời ngắn*).

* Đối với kiểm tra phần tự luận môn Tin học: giáo viên tổ chức cho học sinh kiểm tra thực hành trên máy tại phòng máy vi tính nhưng không được trùng lặp đề giữa các lần kiểm tra.



- Đối với các môn đánh giá bằng nhận xét thực hiện theo hướng dẫn tại Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT, Công văn số 5636/BGDĐT-GDTrH của Bộ GDĐT và phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường.

4. Thời gian làm bài kiểm tra

- Môn Ngữ văn; Toán; Khoa học tự nhiên: 90 phút.

- Các môn Tiếng Anh, Lịch sử-Địa lí, Hoạt động trải nghiệm và hướng nghiệp: từ 60 phút.

- Các môn còn lại: 45 phút.

5. Mức độ nhận thức của đề kiểm tra

Đề kiểm tra được xây dựng theo định hướng đánh giá năng lực học sinh có tỉ lệ điểm ở các mức độ nhận thức như sau: nhận biết 40%, thông hiểu 30%, vận dụng từ 20% đến 30%, vận dụng cao không quá 10%.

6. Ra đề kiểm tra

- Trường sẽ ra đề kiểm tra chung cho các môn học khối lớp 6, 7, 8, 9 theo hình thức và cấu trúc được quy định tại Kế hoạch này và được phê duyệt của lãnh đạo nhà trường.

- Đề kiểm tra gồm có đầy đủ: ma trận; đề kiểm tra; bản đặc tả; hướng dẫn chấm (đề kiểm tra phải đúng với mẫu đã thống nhất);

- Phân công ra đề kiểm tra (Có bản phân công thành viên trong ban ra đề kèm theo-PL1)

- Thành viên ra đề xong tự in đủ bộ đề có đầy đủ chữ kí, họ tên và nộp về trường Ban ra đề; phân công thành viên kiểm tra và kí duyệt theo đúng thời gian quy định.

7. Kinh phí sao in đề kiểm tra

- Tất cả các môn của các khối lớp 6, 7, 8, 9 đều do trường ra đề kiểm tra và chịu trách nhiệm chi trả kinh phí ra đề, sao in đề theo đúng quy định.

- Giấy làm bài kiểm tra: Giấy làm bài kiểm tra do trường tự thiết kế mẫu sao cho đảm bảo làm bài, làm phách và chấm bài được thuận lợi (theo mẫu đã quy định).

8. Tổ chức triển khai thực hiện

8.1. Trách nhiệm của nhà trường:

- Xây dựng kế hoạch tổ chức kiểm tra cuối học kỳ I, năm học 2024-2025 đảm bảo theo nội dung hướng dẫn của Phòng GDĐT;

- Thành lập Ban ra đề và sao in đề kiểm tra đảm bảo các quy định hiện hành (có Quyết định từng ban);

- Lập sổ báo danh cho học sinh theo khối lớp, phân chia phòng, tổ chức coi kiểm tra nghiêm túc, tránh các tiêu cực trong kiểm tra;

- Tổ chức kiểm tra theo đúng chỉ đạo kiểm tra cuối học kỳ I của lãnh đạo cấp trên và lịch của Trường (đính kèm);

- Tạo phách, cắt phách, tổ chức chấm bài công bằng, khách quan, đúng hướng dẫn chấm và bảo mật tốt, hồi phách, nhập điểm đúng quy định;



-Nộp ma trận đề, đề kiểm tra, hướng dẫn chấm các môn và báo cáo thống kê (theo mẫu gửi sau) về Phòng GDĐT khi có thông báo.

8.2. Trách nhiệm của trưởng nhóm và thành viên ra đề:

- Thành viên được phân ra đề kiểm tra, ma trận đề, bản đặc tả và hướng dẫn chấm các môn do mình được phân công ra đề gửi qua Gmail cho trưởng nhóm chuyên môn chậm nhất vào **8 giờ 00 ngày 23/12/2024** và nộp bằng văn bản có chữ kí của cá nhân để trưởng nhóm CM kí duyệt chậm nhất vào **9 giờ 00 ngày 24/12/2024**.

-Trưởng nhóm chuyên môn có trách nhiệm kiểm tra, nhắc nhở việc thực hiện chương trình, đảm bảo quy chế chuyên môn của thành viên trong nhóm; nhận đề của thành viên, kiểm tra và kí duyệt văn bản đảm bảo yêu cầu sau đó gửi về Trưởng ban (PHT) qua gmail: nhanankhuongll@gmail.com và nộp bằng văn bản chậm nhất vào **10h00 ngày 25/12/2024**.

-Tham gia làm giám thị-giám khảo theo phân công; chấm bài kiểm tra, nhập điểm Edu theo kịp tiến độ, ghi điểm vào học bạ và nộp bài thi về phòng chuyên môn.

9. Đánh giá đề và lưu đề kiểm tra

- Sau khi hoàn thành kiểm tra cuối kì, nhà trường sẽ triển khai thực hiện các công việc sau:

+ Tổ chức họp nhận xét, đánh giá công tác ra đề (ma trận, đặc tả đề, đề kiểm tra dựa trên kết quả kiểm tra);

+ Công khai ma trận, đặc tả đề, đề kiểm tra và hướng dẫn chấm lên website của nhà trường.

+ Nhà trường và các tổ chuyên môn lưu tất cả hồ sơ kiểm tra cuối kì (kế hoạch, quyết định, ma trận, đặc tả đề, đề kiểm tra, hướng dẫn chấm);

- Kết quả kiểm tra việc triển khai và thực hiện là cơ sở để đánh giá việc hoàn thành nhiệm vụ chuyên môn của các tổ chuyên môn và giáo viên bộ môn.

Trên đây là Kế hoạch tổ chức ôn tập, ra đề kiểm tra và tổ chức kiểm tra cuối HKI, năm học 2024-2025. Hiệu trưởng trường TH & THCS Đại Chánh yêu cầu CB, GV, NV nhà trường nghiêm túc triển khai thực hiện kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện nếu có những vấn đề vướng mắc thì báo cáo về lãnh đạo nhà trường (trực tiếp qua Phó Hiệu trưởng) để kịp thời giải quyết./.

Nơi nhận:

- Chi bộ (báo cáo);
- Tổ CM-GVBM (thực hiện);
- Lưu: VP.



KT. HIỆU TRƯỞNG
P. HIỆU TRƯỞNG

Trần Thanh Nhân

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠI LỘC
TRƯỜNG TH & THCS ĐẠI CHÁNH



PHÂN CÔNG RA ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KỲ I
Năm học: 2024-2025

T T	HỌ VÀ TÊN CB - GV	Chức vụ	NHIỆM VỤ RA ĐỀ MÔN K/Lớp	GHI CHÚ
1	Trần Thanh Nhân	PHT	Tổ trưởng – Phụ trách chung	GDĐP 6
2	Phạm Trần Kỷ Linh	TKHĐ	Thư kí	
3	Phan Thị Bảy	TTCM	Ngữ văn 6,9 +GDĐP 9	Nhóm trưởng
4	Phạm Thị Kim Trọng	GV	Ngữ văn 7	
5	Tô Tấn Trà	GV	Ngữ văn 8 + GDĐP 7	
6	Lê Thị Hiền	GV	Toán 8,9	
7	Trần Chí Tại	GV	Toán 7	
8	Ng. Phạm Quỳnh Như	GV	Toán 6 +HĐTN-HN 7	
9	Mạnh Thị Lệ Hiền	GV	Tin 6,7,8,9	
10	Ngô Thị Thoa	TPCM	LS&ĐL 6,7,8,9 + GDĐP 8	Phân môn Địa
11	Nguyễn Thị Quy	GV	LS&ĐL 7,9 +GDĐP 7,9	Phân môn Sử
12	Lê Văn Lục	GV	LS&ĐL 6,8+GDĐP 6,8	Phân môn Sử
13	Lê Văn Tuyên	TTCM	KHTN 6,9+CN 9	Nhóm trưởng
14	Nguyễn Văn Trung	TPCM	KHTN 7,8,9 +CN 8	Phân môn Lí
15	Đỗ Thị Nguyệt	GV	KHTN 8; CN 7	Ph. môn Sinh
16	Nguyễn Thị Thái Vũ	GV	KHTN 9,7,8; HĐTN 9	Ph. Môn Hoá
17	Nguyễn Thu Thanh	GV	NT 6,7,8,9; CN 6	Ph.Môn MT
18	Hà Thị Lý	GV	NT 6,7,8,9+HĐTN 8	Ph.Môn Nhạc
19	Võ Đình Quý	GV	Tiếng Anh 7,9	
20	Phạm Tr. Kỷ Trang	GV	Tiếng Anh 6,8	
21	Trần Kim Hoàng Thiên	GV	GDTC 6,7,8,9	
22	Võ Mậu Hải	GV	HĐTN-HN 6	

Đại Chánh, ngày 21 tháng 12 năm 2024

TỔ TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG
Trần Thanh Nhân

UBND HUYỆN ĐẠI LỘC
TRƯỜNG TH & THCS
ĐẠI CHANH



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

LỊCH KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I
Năm học : 2024 - 2025

Thứ/ Ngày	Buổi *	Khối/ Lớp	Môn KT	TG làm bài	TG phát đề	TG làm bài	TG kết thúc
Thứ Hai 30/12/2024	Sáng	7+9	Tin học	45 phút	7 giờ 25	7 giờ 30	8 giờ 15
		7+9	GĐDP	45 phút	8 giờ 40	8 giờ 45	9 giờ 30
	Chiều	6 +8	Tin học	45 phút	13 giờ 25	13 giờ 30	14 giờ 15
		6 +8	GĐDP	45 phút	14 giờ 40	14 giờ 45	15 giờ 00
Thứ Ba 31/12/2024	Sáng	9 +7	Ngữ văn	90 phút	7 giờ 25	7 giờ 30	9 giờ 00
		9 + 7	Công nghệ	45 phút	9 giờ 25	9 giờ 30	10 giờ 15
	Chiều	6 + 8	Ngữ văn	90 phút	13 giờ 25	13 giờ 30	15 giờ 00
		6 + 8	Công nghệ	45 phút	15 giờ 25	15 giờ 30	16 giờ 15
Thứ Năm 02/01/2025	Sáng	9 + 8	Toán học	90 phút	7 giờ 25	7 giờ 30	9 giờ 00
		9 + 8	GDCD	45 phút	9 giờ 25	9 giờ 30	10 giờ 15
	Chiều	6 +7	KHTN	90 phút	13 giờ 25	13 giờ 30	15 giờ 00
		6 +7	Nghệ thuật	45 phút	15 giờ 25	15 giờ 30	16 giờ 45
Thứ Sáu 03/01/2025	Sáng	8+9	LS & ĐL	60 phút	7 giờ 25	7 giờ 30	8 giờ 30
		8+9	Nghệ thuật	45 phút	8 giờ 55	9 giờ 00	9 giờ 45
	Chiều	6	Tiếng Anh	60 phút	13 giờ 25	13 giờ 30	14 giờ 30
		6	Tiếng Anh GDTC	Kiểm tra kỹ năng nói môn T. Anh lớp 8, mở lúc 14h 45 Bắt đầu từ 15 giờ 30 phút			
Thứ Hai 06/01/2025	Sáng	9	KHTN	90 phút	7 giờ 25	7 giờ 30	9 giờ 00
			HĐT-NHN	60 phút	9 giờ 25	9 giờ 30	10 giờ 30
	Chiều	6 + 7	Toán	90 phút	13 giờ 25	13 giờ 30	15 giờ 00
			GDCD	45 phút	15 giờ 25	15 giờ 30	16 giờ 15
Thứ Ba 07/01/2025	Sáng	8	KHTN	90 phút	7 giờ 25	7 giờ 30	9 giờ 00
		8	HĐT-NHN	60 phút	9 giờ 25	9 giờ 30	10 giờ 30
		9	GDTC	Bắt đầu từ 7 giờ 00			
	Chiều	7	Tiếng Anh	60 phút	13 giờ 25	13 giờ 30	14 giờ 30
		7	Kiểm tra kỹ năng nói môn Tiếng Anh lớp 7, mở lúc 14h 45				
Thứ Tư 08/01/2025	Sáng	6 +7	LS & ĐL	90 phút	7 giờ 25	7 giờ 30	9 giờ 00
		6 + 7	HĐT-NHN	60 phút	9 giờ 25	9 giờ 30	10 giờ 30
	Chiều	Họp HĐSP (Lúc 14 giờ 00)					
Thứ Năm 09/01/2025	Sáng	9	T.Anh	60 phút	7 giờ 25	7 giờ 30	8 giờ 30
		9	Kiểm tra kỹ năng nói môn Tiếng Anh lớp 9, mở lúc 8 giờ 45				
	Chiều	8	Tiếng Anh	60 phút	13 giờ 25	13 giờ 30	14 giờ 30
		8	Kiểm tra kỹ năng nói môn Tiếng Anh lớp 6, mở lúc 14 giờ 45				
Thứ Sáu 10/01/2025	Sáng	7	GDTC	Bắt đầu từ 7 giờ 00			
	Chiều	8	Kiểm tra GDTC 8 bắt đầu từ 15 giờ 30 phút				

KT.TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN

Trần Thanh Nhân